

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỤC NAM
TỈNH BẮC GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 95/2024/HS-ST
Ngày 11 - 9 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NAM, TỈNH BẮC GIANG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Thái

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Chân

Ông Nguyễn Tiến Chinh

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Vũ Thị Thùy Linh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang;

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam tham gia phiên tòa:** Ông Nông Văn Hội - Kiểm sát viên;

Ngày 11 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 90/2024/TLST-HS ngày 19 tháng 8 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 97/2024/QĐXXST-HS ngày 23/8/2024 đối với bị cáo:

Dương Văn A, sinh năm 1987 tại huyện L, tỉnh Bắc Giang.

Nơi cư trú: Thôn M, xã C, huyện L, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn Q và bà Nguyễn Thị L; có vợ là Triệu Thị D và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không có; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/5/2024 đến nay; hiện tại bị cáo đang bị tạm giam, có mặt.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Dương Văn L1, sinh năm 1990; nơi cư trú: Thôn G, xã K, huyện L, tỉnh Bắc Giang. Vắng mặt

* *Người làm chứng:*

- Anh Nguyễn Văn L2, sinh năm 1988; nơi cư trú: Thôn H, xã C, huyện L, tỉnh Bắc Giang. Vắng mặt

- Bà Trương Thị D1, sinh năm 1965; nơi cư trú: Thôn M, xã C, huyện L, tỉnh Bắc Giang. Vắng mặt

- Chị Triệu Thị D, sinh năm 1990; nơi cư trú: Thôn M, xã C, huyện L, tỉnh Bắc Giang. Có mặt

- Ông Dương Văn Q, sinh năm 1960; nơi cư trú: Thôn M, xã C, huyện L, tỉnh Bắc Giang. Vắng mặt

* *Người chứng kiến*: Ông Nguyễn Văn Q1, sinh năm 1968; nơi cư trú: Thôn M, xã C, huyện L, tỉnh Bắc Giang. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ 10 phút ngày 03/5/2024, tại khu vực đền T1 thuộc thôn M, xã C, huyện L, tỉnh Bắc Giang. Tổ công tác Công an huyện L bắt quả tang Dương Văn A có hành vi bán trái phép chất ma túy cho đối tượng nghiện Dương Văn L1; A bỏ chạy, tổ công tác đuổi theo đến nhà A, cách vị trí bắt L1 khoảng 500m thì bắt giữ được A. Vật chứng thu giữ gồm: T tại túi quần phía trước của Dương Văn L1 đang mặc 01 túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khoá bằng nhựa, viền màu xanh bên trong đựng chất tinh thể màu trắng (ngghi là ma túy), được niêm phong trong 01 phong bì thư ký hiệu QT. Tạm giữ của Dương Văn A 01 xe ô tô, nhãn hiệu Ford, biển kiểm soát 34A-224.87.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Dương Văn A nhưng không thu giữ được gì. Tiến hành kiểm tra xung quanh nơi ở của A phát hiện thu giữ tại mái tôn nhà ở của gia đình bà Trương Thị D1 (giáp với cửa sổ phòng ngủ của A) 01 túi nilon màu vàng, trên bề mặt túi có chữ “Xuyên ốc thời trang nữ - trẻ em”, bên trong đựng các đồ vật gồm: 01 hộp nhựa màu trắng dạng hình hộp chữ nhật, bên trong hộp nhựa đựng 01 túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khoá bằng nhựa, viền màu đỏ, bên trong túi nilon đựng chất tinh thể màu trắng (ngghi là ma túy); 01 gói giấy bạc bên trong đựng 01 viên nén hình tròn màu hồng đỏ và một mảnh viên nén màu hồng đỏ (ngghi là ma túy); 02 vỏ túi nilon có rãnh khoá bằng nhựa; 01 khoá điện màu đen trắng; 01 coóng thuỷ tinh màu trắng; 01 vỏ túi nilon màu hồng có rãnh khoá bằng nhựa; 01 ống kim loại hình trụ; các đoạn ống hút nhựa và vỏ túi nilon màu trắng không đựng gì. Tất cả được niêm phong trong 01 hộp bìa cattong dán kín, ký hiệu “NP”.

Ngày 04/5/2024, chị Triệu Thị D (vợ của Dương Văn A) giao nộp: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s Plus màu vàng gold và số tiền 480.000 đồng.

Ngày 04/5/2024, Cơ quan điều tra tiến hành trưng cầu giám định vật chứng nghi là chất ma túy và dấu vết đường vân trên vỏ túi nilon, vỏ hộp nhựa màu trắng được niêm phong trong hộp bìa cattong ký hiệu NP.

Tại bản Kết luận giám định số 1006/KL-KTHS ngày 09/5/2024, Phòng K Công an tỉnh B kết luận:

- Trong 01 phong bì thư ký hiệu “QT” đã được niêm phong gửi giám định: Chất tinh thể màu trắng được đựng trong 01 túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu xanh là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,053 gam.

- Trong 01 hộp bìa catton ký hiệu “NP” đã được niêm phong gửi giám định: Trong 01 hộp nhựa màu trắng dạng hình hộp chữ nhật: Chất tinh thể màu trắng được đựng trong 01 túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu đỏ là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,162 gam; 01 viên nén hình tròn màu hồng đỏ và 01 mảnh viên nén màu hồng đỏ đựng trong 01 gói giấy bạc đều là ma túy, loại Methamphetamine, có tổng khối lượng 0,139 gam.

Tại bản Kết luận giám định số 1071/KL-KTHS ngày 16/5/2024, Phòng K Công an tỉnh B kết luận: Trên mẫu vật gửi giám định không phát hiện thấy dấu vết đường vân.

Quá trình điều tra Dương Văn A khai: Khoảng đầu tháng 4/2024, A điều khiển xe ô tô BKS 34A-224.87 chở một người đàn ông không quen biết đi từ khu vực đền T1 thuộc thôn M, xã C, huyện L, tỉnh Bắc Giang đến khu vực huyện M, thành phố Hà Nội. Khoảng giữa tháng 4/2024, A kiểm tra xe ô tô thì phát hiện trên hộc cánh cửa phía sau xe có 01 túi nilon màu vàng, trên bề mặt túi có chữ “Xuyên óc thời trang nữ - trẻ em”, bên trong túi có các túi nilon nhỏ, các đoạn ống hút nhựa cùng coóng thủy tinh, 01 chìa khoá điện và 01 hộp nhựa đựng 02 túi nilon chứa chất tinh thể màu trắng, 01 gói giấy bạc đựng 01 viên nén và 01 mảnh viên nén màu hồng đỏ. Do đã từng sử dụng ma túy nên A biết đó là ma túy đá và ma túy ngựa. A mang túi nilon đó vào phòng ngủ lấy một túi ma túy đá ra sử dụng, sau đó A rút túi nilon bên trong có một hộp nhựa đựng ma túy và các đồ vật khác qua cửa sổ xuống mái tôn nhà bà Trương Thị D1 cất giấu, mục đích cất giấu ma túy để sử dụng, nếu có người hỏi mua sẽ bán kiếm lời. Khoảng 13 giờ 50 phút ngày 03/5/2024, Dương Văn L1 gọi điện cho A hỏi mua 500.000 đồng ma túy đá, sau đó L1 gọi lại bảo chỉ có 480.000 đồng, A đồng ý và hẹn L1 đi đến khu vực đường rẽ vào đền T1 thuộc thôn M, xã C để giao dịch. A điều khiển xe ô tô BKS 34A-224.87 cầm theo túi nilon đựng ma túy đá đi đến điểm hẹn, khi thấy L1 đi đến thì A hạ kính xe ô tô xuống, L1 đưa cho A số tiền 480.000 đồng, A để tiền vào trong hộc xe cạnh ghế lái rồi đưa cho L1 01 túi nilon đựng ma túy đá. Cùng lúc đó lực lượng Công an ập vào bắt quả tang, A lái xe ô tô bỏ chạy về nhà, cách vị trí bán ma túy khoảng 500m, lực lượng Công an đã đuổi theo và bắt giữ A.

Cùng ngày 03/5/2024, Cơ quan điều tra tiến hành lấy mẫu nước tiểu của Dương Văn A để xét nghiệm chất ma túy, kết quả: Mẫu nước tiểu của A dương tính với chất

ma túy MDMA, Methamphetamine. Công an huyện L đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với A về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Tiến hành kiểm tra điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X đã bị vỡ màn hình lắp sim số: 0386.281.381 của Dương Văn L1 ghi nhận: Lúc 13 giờ 50 phút và 13 giờ 52 phút ngày 03/5/2024 phát sinh cuộc gọi với số 0398.625.216 của Dương Văn A; lúc 15 giờ 42 phút phát sinh cuộc gọi Zalo với tài khoản Dương Văn A. L1 khai các cuộc gọi trên giữa L1 và A là để trao đổi mua bán chất ma túy. Kiểm tra điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s Plus màu vàng lắp sim 0398.625.216 của Dương Văn A do chị Triệu Thị D giao nộp không ghi nhận nội dung gì do điện thoại đã bị khôi phục cài đặt gốc.

Dương Văn L1 mua chất ma túy của Dương Văn A với khối lượng 0,053 gam, loại Methamphetamine với mục đích để sử dụng, hành vi của L1 chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Công an huyện L đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Dương Văn L1 về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Nguyễn Văn L2 là người điều khiển xe mô tô chở L1 đi mua ma túy, do L1 không nói cho L2 biết về việc L1 đi mua ma túy nên Cơ quan điều tra đã kết luận không có căn cứ để xử lý đối với L2.

Khi Dương Văn A lái xe bỏ chạy về nhà, Triệu Thị D (là vợ A) đi ra xe ô tô lấy chìa khoá xe và cầm 480.000đồng, 01 điện thoại di động mà A để trong hộc xe ô tô cất vào nhà. Ngày 04/5/2024, D đã chủ động giao nộp lại cho Cơ quan điều tra số tiền và điện thoại nêu trên. Quá trình điều tra xác định D không biết A cất giấu và mua bán chất ma túy nên Cơ quan điều tra kết luận không có căn cứ để xử lý đối với D.

Quá trình điều tra xác định xe ô tô BKS 34A-224.87 là tài sản của ông Dương Văn Q (bố đẻ A) cho cho A mượn. Ông Q không biết việc A sử dụng xe ô tô để làm phương tiện mua bán trái phép chất ma túy nên không có căn cứ để xử lý đối với ông Q. Ngày 13/6/2024, Cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng, trả lại xe ô tô BKS 34A-224.87 cho ông Q.

Tại bản Cáo trạng số 94/CT-VKS ngày 19 tháng 8 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang truy tố bị cáo Dương Văn A về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Dương Văn A trình bày: Bị cáo nhất trí với nội dung bản Cáo trạng; bị cáo bị khởi tố, truy tố, xét xử về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là đúng người, đúng tội.

- Kiểm sát viên phát biểu luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị:

+ Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Dương Văn A từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Miễn phạt bổ sung.

+ Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu 01 phong bì thư được niêm phong ký hiệu “QT” bên trong đựng mẫu vật là chất ma túy còn lại sau giám định; 01 hộp bìa cattong được niêm phong ký hiệu “NP” bên trong đựng mẫu vật là chất ma túy còn lại sau giám định và các đồ vật liên quan để tiêu hủy. Tịch thu của Dương Văn A 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus màu vàng gold, số tiền 480.000 đồng; của Dương Văn L1 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X đã vỡ màn hình để sung vào công quỹ Nhà nước.

+ Bị cáo Dương Văn A phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

- Bị cáo Dương Văn A nhất trí với lời luận tội và ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên, bị cáo không tự bào chữa và không có ý kiến tranh luận. Nói lời sau cùng bị cáo nhận thức hành vi mua bán chất ma túy của bị cáo là sai, vi phạm pháp luật; đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để bị cáo được sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Trong quá trình tiến hành tố tụng Điều tra viên, Kiểm sát viên thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ai tố cáo, khiếu nại gì. Hội đồng xét xử kết luận hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đều đúng quy định và hợp pháp.

[2] Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án; đã có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Dương Văn A là người nghiện ma túy, bị cáo đã có hành vi tàng trữ chất ma túy với mục đích để sử dụng, nếu có người hỏi mua sẽ bán để kiếm lời. Buổi chiều ngày 03/5/2024, đối tượng nghiện ma túy là Dương Văn L1 gọi điện thoại cho A hỏi mua ma túy đá, A đồng ý và hẹn L1 đi đến khu vực Đền T1 thuộc thôn M, xã C, huyện L để giao nhận tiền và ma túy. Khoảng 16 giờ 10 phút cùng ngày hai bên gặp nhau tại điểm hẹn, L1 đưa cho A số tiền 480.000 đồng, A đưa cho L1 01 túi ni lon đựng ma túy, hai bên vừa thực hiện xong hành vi mua bán ma túy thì bị phát hiện bắt quả tang; thu giữ trong túi quần L1 01 túi ni lon đựng ma túy có khối lượng 0,053 gam, loại Methamphetamine; ngoài ra còn thu giữ của Dương Văn A 01 hộp nhựa màu trắng bên trong có 02 túi ni lon đựng ma túy có khối lượng 0,301 gam, loại

Methamphetamine. Tổng khối lượng ma túy thu giữ được là 0,354 gam, loại Methamphetamine.

[3] Hành vi trên của bị cáo Dương Văn A là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về các loại chất gây nghiện, làm mất an ninh trật tự tại địa phương; bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi trên của bị cáo Dương Văn A đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Căn cứ vào khối lượng chất ma túy thu giữ được, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam truy tố bị cáo Dương Văn A về tội danh trên theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét thấy ma túy là chất gây nghiện rất nguy hiểm, người nghiện ma túy sẽ bị tổn hại nghiêm trọng về sức khỏe; khi lên cơn nghiện, người nghiện ma túy không làm chủ được hành vi, có thể gây nguy hiểm cho người khác và xã hội; người sử dụng ma túy còn nguy hiểm đến tính mạng của bản thân, có nguy cơ lây lan căn bệnh HIV-AIDS; tệ nạn ma túy còn là mầm mống phát sinh ra nhiều loại tội phạm khác. Nhà nước ta và cả cộng đồng thế giới đều tuyên truyền rộng rãi về tác hại của chất ma túy, thế nhưng bị cáo không tiếp thu mà dần thân vào con đường nghiện ngập và dẫn đến phạm tội. Chứng tỏ bị cáo rất coi thường kỷ cương pháp luật, coi thường tính mạng, sức khỏe của chính bản thân bị cáo và người khác. Căn cứ vào tính chất của tội phạm, cần thiết phải xử phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội để cải tạo, giáo dục bị cáo là đúng với chính sách xử lý của pháp luật hình sự Nhà nước ta.

[5] Xem xét các tình tiết để quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử thấy:

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo Dương Văn A luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có ông nội được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba, bố đẻ được tặng Huy hiệu 40 năm tuổi Đảng. Vì vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trên quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tình tiết tăng nặng: Không có

Căn cứ vào khối lượng chất ma túy thu giữ được, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo được hưởng. Hình phạt giành cho bị cáo ở mức khởi điểm của khung hình phạt là phù hợp với tính chất, mức độ và hậu quả của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

[6] Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự, ngoài hình phạt chính, bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 5 triệu đồng đến 500 triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Xét thấy bị cáo phạm tội với mục đích thu lợi bất chính, căn cứ biên bản xác minh điều kiện kinh tế của gia đình bị cáo, cần phải áp dụng

hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo, mức phạt bằng mức khởi điểm là phù hợp với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội.

[7] Về vật chứng:

Chất ma túy là loại chất gây nghiện bị pháp luật cấm tàng trữ, sử dụng, lưu hành nên cần phải tịch thu toàn bộ khối lượng chất ma túy thu giữ được còn lại sau giám định và các vỏ bao gói mẫu, các đồ vật có liên quan được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu “QT” và trong hộp bìa cattong ký hiệu “NP” để tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus màu vàng gold và số tiền 480.000 đồng thu giữ của Dương Văn A; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X đã vỡ màn hình thu giữ của Dương Văn L1. Xét thấy số tiền trên của A là do bán trái phép chất ma túy mà có, A và L1 đã sử dụng 02 chiếc điện thoại trên liên lạc với nhau để mua bán trái phép chất ma túy. Vì vậy cần phải tịch thu số tiền và 02 chiếc điện thoại trên để sung vào công quỹ Nhà nước.

Đối với vật chứng, tài sản khác đã được Cơ quan điều tra xử lý, trả lại cho chủ sở hữu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[8] Về án phí: Theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Bị cáo Dương Văn A phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1- Áp dụng khoản 1 và khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Dương Văn A 02 (hai) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 04/5/2024).

Phạt tiền bị cáo Dương Văn A, mức phạt 5.000.000 đ (Năm triệu đồng) để sung vào công quỹ Nhà nước.

2- Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu toàn bộ khối lượng chất ma túy còn lại sau giám định và các vỏ túi ni lon, hộp nhựa, ống nhựa và các đồ vật liên quan như 01 công thủy tinh, 01 khóa điện màu đen trắng, 01 ống kim loại hình trụ; tất cả được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu “QT” và hộp bìa cattong ký hiệu “NP” có đóng dấu của cơ quan giám định để tiêu hủy.

- Tịch thu của Dương Văn A số tiền 480.000 đồng (Bốn trăm tám mươi nghìn đồng) do bán trái phép chất ma túy mà có; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus màu vàng gold để sung vào công quỹ Nhà nước.

- Tịch thu của Dương Văn L1 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X đã vỡ màn hình để sung vào công quỹ Nhà nước.

Những vật chứng trên có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lục Nam.

3- Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Bị cáo Dương Văn A phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có mặt có 15 ngày kháng cáo kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có 15 ngày kháng cáo kể từ ngày nhận được (hoặc ngày niêm yết) bản án xét xử vắng mặt./.

Nơi nhận:

- Bị cáo, đương sự
- VKSND huyện Lục Nam
- VKSND tỉnh Bắc Giang
- TAND tỉnh Bắc Giang
- CQCSĐT Công an huyện Lục Nam
- Chi cục THADS huyện Lục Nam
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Giang
- Lưu hồ sơ, VP.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Hoàng Văn Thái